TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 301/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 11 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 297/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020, về việc yêu cầu "*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Lan A – Sinh năm 1984;

Nghề nghiệp: Kế toán; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 36, phường C, thành phố L, tỉnh L.

Người yêu cầu: Anh Vũ Đức H – Sinh năm 1984;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 07, phường M, thành phố Y, tỉnh Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/3/2014 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố L, tỉnh L. Trong quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H bất đồng quan điểm trong cuốc sống về làm ăn kinh tế và nuôi dậy con chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của gia đình mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa hợp được dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Từ đầu năm 2019 chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H đã sống ly thân, anh Vũ Đức H đã chuyển về thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái sinh sống, không quan tâm đến nhau. Đến nay, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H có yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H có 01 con chung là cháu Vũ Đức M - Sinh ngày 07/01/2014. Khi ly hôn

chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc thỏa thuận nuôi con như sau: Giao cháu Vũ Đức M cho chị Nguyễn Thị Lan A, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, anh Vũ Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Vũ Đức M - Sinh ngày 07/01/2014 đến đủ 18 tuổi. Anh Vũ Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Đức H, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lệ phí: Người yêu cầu chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Đức H mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008723 ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.
- UBND phường C;

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thanh